

Số: 166 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công nhiệm vụ Lãnh đạo Bộ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quy chế làm việc của Bộ Giao thông vận tải ban hành kèm theo Quyết định số 685/QĐ-BGTVT ngày 14/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 23-NQ/BCSD ngày 27/12/2017 của Ban Cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công và quan hệ công tác giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng là thành viên Chính phủ, là người đứng đầu, lãnh đạo Bộ và chịu trách nhiệm cá nhân trước Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ và Quốc hội về quản lý nhà nước lĩnh vực giao thông vận tải (GTVT); thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, bảo đảm thống nhất quản lý công tác GTVT trong phạm vi cả nước; trực tiếp chỉ đạo, điều hành những vấn đề lớn, quan trọng, mang tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ.

2. Bộ trưởng phân công các Thứ trưởng giúp Bộ trưởng trực tiếp chỉ đạo, xử lý thường xuyên, toàn bộ các công việc trong các lĩnh vực, cơ quan, đơn vị và địa bàn công tác được phân công, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Việc phân công quản lý, theo dõi các dự án đầu tư thực hiện theo nguyên tắc cơ bản như sau: Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực nào sẽ chủ trì phụ trách các dự án trong lĩnh vực đó; riêng đối với các dự án trong lĩnh vực đường bộ, dự án nằm chủ yếu ở khu vực nào sẽ do Thứ trưởng theo dõi khu vực đó chủ trì phụ trách;

ngoài ra, đối với một số dự án cụ thể, có tính đặc thù, Bộ trưởng sẽ có phân công cụ thể để bảo đảm hiệu quả thực hiện cao nhất.

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, Thứ trưởng chủ động chỉ đạo, xử lý công việc; sử dụng quyền hạn của Bộ trưởng và nhân danh Bộ trưởng để kiểm tra, đôn đốc, giải quyết các công việc thuộc các lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa bàn công tác, dự án được phân công. Các Thứ trưởng đề xuất hoặc báo cáo Bộ trưởng các điều kiện để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ; về duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính, đoàn kết nội bộ; chăm lo, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về những vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng xảy ra ở các lĩnh vực, cơ quan, đơn vị phụ trách.

Thứ trưởng phải kịp thời báo cáo Bộ trưởng về những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm; những vấn đề do Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ hoặc các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước trực tiếp chỉ đạo; những vấn đề lớn có ý kiến khác nhau giữa Bộ GTVT với các Bộ, ngành, địa phương; những vấn đề mới phát sinh chưa có trong quy định của Đảng và Nhà nước.

Trong khi thực thi nhiệm vụ, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa bàn do Thứ trưởng khác phụ trách thì các Thứ trưởng chủ động phối hợp với nhau để giải quyết. Trường hợp các Thứ trưởng có ý kiến khác nhau thì Thứ trưởng đang phụ trách giải quyết công việc đó báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Ngoài các nhiệm vụ, lĩnh vực công tác cụ thể được phân công, các Thứ trưởng có trách nhiệm quán xuyến hoạt động chung của Bộ để có thể đảm nhiệm các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

3. Bộ trưởng, các Thứ trưởng và thành viên Ban Cán sự đảng Bộ duy trì các cuộc hội ý định kỳ hàng tuần, hội ý đột xuất để trao đổi thông tin và phối hợp xử lý công việc.

4. Trong trường hợp cần thiết hoặc vì tính chất quan trọng, cấp bách của công việc, Bộ trưởng có thể trực tiếp chỉ đạo xử lý công việc thuộc thẩm quyền của Tổng cục trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng cơ quan tham mưu giúp việc của Bộ.

5. Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng, Thứ trưởng xử lý công việc trực tiếp trên cơ sở hồ sơ, tài liệu trình của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan mà không nhất thiết phải có Phiếu trình của cơ quan tham mưu giúp việc của Bộ.

6. Khi vắng mặt và nếu cần thiết, Bộ trưởng ủy nhiệm một Thứ trưởng thay mặt Bộ trưởng lãnh đạo công tác của Bộ và giải quyết các công việc do Bộ trưởng trực tiếp phụ trách.

7. Trong trường hợp cần thiết hoặc khi Thứ trưởng vắng mặt thì Bộ trưởng trực tiếp hoặc phân công Thứ trưởng khác xử lý công việc đã phân công cho Thứ trưởng.

8. Đối với những công việc có sự chồng lấn về địa bàn hoặc nội dung liên quan đến hai Thứ trưởng trở lên, Bộ trưởng sẽ phân công một Thứ trưởng phụ trách.

9. Tùy theo yêu cầu thực tế, để bảo đảm yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chung của Bộ, Bộ trưởng sẽ xem xét, điều chỉnh việc phân công công tác giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng quy định tại Điều 3 Quyết định này. Khi có sự điều chỉnh việc phân công, các Thứ trưởng có trách nhiệm bàn giao nội dung công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan cho nhau và báo cáo Bộ trưởng.

Điều 2. Trách nhiệm, quyền hạn của Thứ trưởng trong phạm vi nhiệm vụ được Bộ trưởng phân công

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển, cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật quản lý ngành liên quan đến lĩnh vực được phân công; tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực mình phụ trách; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; trực tiếp chỉ đạo xử lý hoặc báo cáo xin ý kiến Bộ trưởng để có biện pháp xử lý hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ nếu vượt thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.

3. Thường xuyên theo dõi và xử lý các vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền được phân công và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các Bộ, ngành, địa phương, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; chủ động phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức, các hội nghề nghiệp hoạt động trong lĩnh vực được phân công.

Đề xuất với Bộ trưởng các chủ trương, chính sách, pháp luật, cơ chế, phương thức, giải pháp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Bộ đối với các lĩnh vực công tác được phân công.

4. Thứ trưởng không xử lý các vấn đề không được Bộ trưởng phân công và các vấn đề không thuộc thẩm quyền của Thứ trưởng.

5. Hàng năm, báo cáo Bộ trưởng và tập thể Lãnh đạo Bộ tình hình các cơ quan, đơn vị được phân công quản lý, đánh giá, nhận xét và kiến nghị các vấn đề cần giải quyết.

6. Trong lĩnh vực và phạm vi được phân công, các Thứ trưởng chỉ đạo công tác cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý các kết luận thanh tra; chủ động kêu gọi, xúc tiến và đàm phán huy động các nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài cho các dự án đầu tư xây dựng; chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện về tiến độ và chất lượng các dự án được phân công; kiêm chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nghiệm thu nhà nước, Chủ tịch Hội đồng nghiệm thu cấp Bộ đối với các dự án được phân công phụ trách; chịu trách nhiệm theo dõi chung công tác quản lý nhà nước về GTVT,

giao thông nông thôn tại khu vực phụ trách; chỉ đạo xây dựng và triển khai các đề án thuộc lĩnh vực phụ trách và các đề án khác do Bộ trưởng phân công.

7. Các Thứ trưởng được phân công chỉ đạo quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp có trách nhiệm chỉ đạo giám sát, đánh giá đầu tư các dự án thuộc doanh nghiệp. Thứ trưởng theo dõi Vụ Quản lý doanh nghiệp có trách nhiệm theo dõi chung đối với các doanh nghiệp cổ phần mà Bộ GTVT nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ.

Điều 3. Phân công công tác cụ thể

1. Bộ trưởng Nguyễn Văn Thể

a) Lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý toàn diện các mặt công tác của Bộ được Chính phủ quy định tại Nghị định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ GTVT.

b) Trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, cơ chế đột phá, kế hoạch phát triển chung của ngành GTVT; công tác tổ chức, cán bộ, kế hoạch, đầu tư, hợp tác quốc tế, thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; an toàn giao thông; thi đua, khen thưởng và kỷ luật. Chỉ đạo chung các dự án sử dụng vốn dư từ các dự án cải tạo, mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh qua Tây Nguyên.

c) Theo dõi và chỉ đạo hoạt động của các cơ quan, đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Pháp chế, Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông, Thanh tra Bộ.

d) Kiêm các chức danh:

- Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng Bộ GTVT;
- Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Bộ GTVT;
- Trưởng Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin mạng Bộ GTVT;
- Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo tái cơ cấu Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy của Chính phủ;
- Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia;
- Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban An ninh hàng không dân dụng Quốc gia;
- Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo các công trình, dự án trọng điểm ngành GTVT;
- Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương;
- Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Quy hoạch di dời các cảng trên sông Sài Gòn và Nhà máy đóng tàu Ba Son;
- Chủ tịch Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ GTVT;

- Trưởng Ban Chỉ đạo tái cơ cấu Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy;
- Ủy viên Ban Chỉ đạo Quốc gia về cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng;
- Ủy viên Ban Chỉ đạo Quốc gia về xây dựng các đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt;
- Ủy viên Hội đồng thẩm định 03 đề án thành lập đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; Bắc Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa; Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;
- Thành viên Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu;
- Thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố Quốc gia.

2. Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Đông

a) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực công tác:

- Quản lý nhà nước về lĩnh vực đường sắt, vận tải và an toàn giao thông đường sắt;
- Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt, bao gồm cả kế hoạch quản lý, bảo trì;
- Xây dựng cơ bản, bao gồm: xây dựng thể chế, chính sách chung; xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông; xây dựng các quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong quản lý xây dựng cơ bản và quản lý kết cấu hạ tầng giao thông; chất lượng xây dựng cơ bản; chủ động bao quát, quán xuyên, theo dõi, đôn đốc thực hiện công tác xây dựng cơ bản trong toàn ngành;
- Theo dõi chung về các nguồn vốn ODA và là đầu mối trong quan hệ với JICA, ADB và các nhà tài trợ khác (trừ WB và EDCF);
- Phụ trách theo dõi khu vực Đông Nam bộ và Tây Nguyên¹; chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông tại khu vực được phân công; các dự án cải tạo, nâng cấp, hiện đại hóa đường sắt hiện có, dự án xây dựng đường sắt tốc độ cao và các dự án khác do Bộ trưởng phân công (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);
- Xây dựng kế hoạch phát triển Ngành hàng năm và dài hạn;
- Công nghệ thông tin;
- Công tác khoa học - công nghệ;
- Công tác thông tin, báo chí và xuất bản của ngành GTVT;

¹ Gồm các tỉnh, thành phố: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Tây Ninh.

- Công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ; chủ trì họp báo và xử lý thông tin vụ việc liên quan của Bộ;

- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực và phạm vi được phân công;

- Phối hợp với thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo và triển khai các giải pháp khắc phục ùn tắc giao thông;

- Cam kết mở cửa thị trường dịch vụ GTVT;

- Hoạt động của cơ quan Bộ.

b) Giúp Bộ trưởng các công tác:

- Kế hoạch vốn đầu tư phát triển;

- An toàn lao động;

- Hợp tác quốc tế ngành GTVT;

- Cải cách hành chính và cải cách thủ tục hành chính;

- Công tác dân vận và quy chế dân chủ ở cơ sở của Bộ;

- Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo (cả thanh tra chuyên ngành);

- Phòng, chống tham nhũng.

c) Theo dõi và chỉ đạo hoạt động của các cơ quan, đơn vị: Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Khoa học - Công nghệ, Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Cục Đường sắt Việt Nam, Viện Khoa học và Công nghệ GTVT, Trung tâm Công nghệ thông tin, Báo Giao thông, Tạp chí GTVT, Ban Quản lý dự án 2, Ban Quản lý dự án 85, Ban Quản lý dự án đường sắt.

d) Thay mặt Bộ trưởng thực hiện chỉ đạo quản lý nhà nước đối với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Nhà xuất bản GTVT.

đ) Theo dõi và phối hợp công tác với Hội Khoa học và Kỹ thuật cầu đường Việt Nam, Hội Kỹ thuật và Vận tải đường sắt Việt Nam, Hội Trượt đất GTVT Việt Nam.

e) Kiêm các chức danh:

- Thành viên Ủy ban Vũ trụ Việt Nam;

- Thành viên Ban Chỉ đạo điều phối các vùng kinh tế trọng điểm;

- Thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình đổi mới công nghệ Quốc gia;

- Thành viên Ủy ban Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin;

- Thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia về ODA và vốn vay ưu đãi;

- Thành viên Ủy ban Điều phối chung Việt Nam - Nhật Bản về 3 dự án hạ tầng quy mô lớn;

- Thành viên Ban Chỉ đạo các công trình, dự án trọng điểm ngành GTVT;

- Phó Chủ tịch Thường trực Hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản nhiệm kỳ 2015 - 2020;

- Ủy viên Ban Chỉ đạo Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản đến năm 2020;

- Ủy viên Ủy ban Bảo vệ môi trường sông Đồng Nai;

- Ủy viên Ủy ban Quốc gia APEC 2017;

- Ủy viên Hội đồng quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động;

- Trưởng Ban Chỉ đạo phối hợp công tác phòng, chống tham nhũng Bộ GTVT;

- Phó Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ.

3. Thứ trưởng Nguyễn Văn Công

a) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực công tác:

- Quản lý nhà nước về lĩnh vực hàng hải, vận tải, an toàn, an ninh và tìm kiếm, cứu nạn hàng hải;

- Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông hàng hải, bao gồm cả kế hoạch quản lý, bảo trì;

- Logistics GTVT;

- Công tác y tế GTVT;

- Là đầu mối trong quan hệ với EDCF;

- Xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm;

- Phối hợp với thành phố Hà Nội chỉ đạo và triển khai các giải pháp khắc phục ùn tắc giao thông;

- Tái cơ cấu, sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; công tác chuyển đổi một số đơn vị sự nghiệp của Bộ sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần;

- Chính sách, chế độ đối với cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động;

- Công tác thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng;

- Công tác xuất khẩu lao động;

- Cụ thể hóa và hoàn thành các mục tiêu của ngành GTVT góp phần thực hiện thành công “Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020” tại Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 09/02/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng;

- Phụ trách theo dõi khu vực đồng bằng sông Hồng và Trung du, miền núi phía Bắc²; chuẩn bị đầu tư và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng

² Bao gồm các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hà Giang, Cao Bằng, Lào Cai, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Yên Bái, Thái Nguyên, Phú Thọ, Bắc Giang, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hà Nam, Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình.

giao thông tại khu vực được phân công; dự án kết cấu hạ tầng hàng hải và các dự án khác do Bộ trưởng phân công (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

b) Giúp Bộ trưởng công tác:

- Quan hệ và phối hợp công tác với Công đoàn GTVT; chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên chức và người lao động;

- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực và phạm vi được phân công; theo dõi chung về hợp tác với Trung Quốc.

c) Theo dõi và chỉ đạo hoạt động của: Văn phòng Bộ, Vụ Quản lý doanh nghiệp, Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Y tế GTVT, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, Ban Quản lý dự án Thăng Long, Ban Quản lý dự án hàng hải.

d) Thay mặt Bộ trưởng thực hiện chỉ đạo quản lý nhà nước đối với: Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam.

đ) Theo dõi và phối hợp công tác với các hội, hiệp hội: Hiệp hội Cảng biển Việt Nam, Hiệp hội Chủ tàu Việt Nam, Hiệp hội Đại lý và môi giới hàng hải Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam, Hiệp hội Hoa tiêu hàng hải Việt Nam, Hội Khoa học kỹ thuật công nghiệp tàu thủy Việt Nam, Hội Người đi biển Việt Nam.

e) Kiêm các chức danh:

- Tham gia Ban Chỉ đạo nhà nước về tổ chức điều phối phát triển các vùng kinh tế trọng điểm khu vực Bắc bộ;

- Thành viên Ban Chỉ đạo Biển Đông - Hải đảo;

- Thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành về hợp tác Tiểu vùng (Hợp tác Vịnh Bắc Bộ mở rộng);

- Thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La, Lai Châu;

- Trưởng Ban Chỉ đạo Đổi mới và phát triển doanh nghiệp Bộ GTVT;

- Tổng Thư ký Ban Thư ký Tổ chức hàng hải quốc tế (IMO) Việt Nam;

- Thành viên Ban Chỉ đạo tái cơ cấu Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy;

- Thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình sản phẩm cơ khí trọng điểm;

- Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia về y tế biển, đảo;

- Trưởng Tiểu ban chỉ đạo tái cơ cấu về sản xuất, kinh doanh, tài chính Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy;

- Trưởng ban Phòng, chống AIDS và các tệ nạn xã hội;

- Trưởng ban Dân số - Kế hoạch hoá gia đình;

- Trưởng ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ GTVT;
- Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng, nâng ngạch, chuyển ngạch công chức.

4. Thứ trưởng Lê Đình Thọ

a) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực công tác:

- Quản lý nhà nước về lĩnh vực hàng không, vận tải, an toàn, an ninh hàng không; lĩnh vực đường bộ, vận tải đường bộ và an toàn giao thông đường bộ;
- Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông hàng không, bao gồm cả kế hoạch quản lý, bảo trì; kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, bao gồm cả kế hoạch quản lý, bảo trì;
- Thẻ chế, chính sách chung về vận tải; kết nối các phương thức vận tải; giao thông tiếp cận;
- Công tác đào tạo: kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng của các trường đào tạo thuộc ngành;
- Đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe;
- Kinh tế tập thể và hợp tác xã ngành GTVT;
- Phụ trách theo dõi khu vực bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung³; chuẩn bị đầu tư và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông tại khu vực được phân công; một số dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng hàng không; tiếp tục xử lý những vấn đề liên quan đến các dự án đường Hồ Chí Minh qua các tỉnh trung du, miền núi phía Bắc, Hà Nội, các tỉnh Tây Nguyên, các tỉnh vùng Đông Nam bộ và đồng bằng sông Cửu Long đã hoàn thành, đưa vào khai thác; một số dự án do Tổng cục Đường bộ Việt Nam làm Chủ đầu tư; các dự án an toàn giao thông và dự án khác do Bộ trưởng phân công (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);
- Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phương tiện, thiết bị GTVT;
- Công tác đăng kiểm, kiểm tra chất lượng và an toàn kỹ thuật phương tiện, thiết bị GTVT; công tác xuất, nhập khẩu phương tiện, thiết bị vận tải;
- Bảo vệ môi trường; Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; Chiến lược phát triển bền vững và Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh trong ngành GTVT;
- Công tác quốc phòng và an ninh ngành GTVT;
- Công tác phòng, chống thiên tai;
- Công tác tìm kiếm, cứu nạn (trừ lĩnh vực tìm kiếm, cứu nạn hàng hải).

³ Bao gồm các tỉnh, thành phố: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận.

b) Giúp Bộ trưởng các công tác:

- Công tác an toàn giao thông và xử lý ùn tắc giao thông toàn ngành;
- Tái cơ cấu vận tải;
- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực và phạm vi được phân công; theo dõi chung về hợp tác với Lào;
- Theo dõi, tổng hợp và đánh giá chung về dự án đường Hồ Chí Minh;
- Theo dõi, tổng hợp chung về tiến độ, chất lượng các dự án cải tạo, mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 1;
- Quản lý nhà nước đối với kinh doanh vận tải và công tác kiểm soát tải trọng phương tiện.

c) Theo dõi và chỉ đạo hoạt động của: Vụ Vận tải, Vụ An toàn giao thông, Vụ Môi trường, Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Hàng không Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam, Văn phòng Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương, các trường thuộc Bộ (trừ Đại học Hàng hải Việt Nam), Ban Quản lý dự án Đường Hồ Chí Minh, Ban Quản lý dự án 6.

d) Thay mặt Bộ trưởng thực hiện chỉ đạo quản lý nhà nước đối với: Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam, Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP, Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP và các doanh nghiệp trong lĩnh vực đăng kiểm.

đ) Theo dõi và phối hợp công tác với Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam, Hội Môi trường GTVT Việt Nam, Hội Cơ khí GTVT Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp hàng không, Hội Khoa học và công nghệ hàng không Việt Nam.

e) Kiêm các chức danh:

- Phó Chủ tịch Ủy ban An ninh hàng không dân dụng Quốc gia;
- Phó Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm, cứu nạn;
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương;
- Thành viên Ban Chỉ đạo công tác phòng không nhân dân Trung ương;
- Thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố Trung ương; Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố Bộ GTVT;
- Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai;
- Ủy viên Ban chỉ đạo Trung ương về khu vực phòng thủ;
- Thành viên Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia;
- Thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước về Du lịch;
- Trưởng Nhóm Công tác tạo thuận lợi cho vận tải qua biên giới trong khuôn khổ hợp tác Tiểu vùng Mê Công mở rộng (GMS) và ASEAN;

- Trưởng Ban Chỉ đạo phát triển vận tải công cộng;
- Tham gia Hội đồng Trung ương Liên minh các Hợp tác xã Việt Nam;
- Phó Chủ tịch Chương trình phòng chống thương tích Quốc gia;
- Phó Chủ tịch Hội hữu nghị Việt - Lào;
- Tham gia Ban Chỉ đạo nhà nước về tổ chức điều phối phát triển vùng kinh tế trọng điểm khu vực Trung bộ;
- Tham gia Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;
- Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn Bộ GTVT;
- Nhóm trưởng công tác về dự án kết nối mạng giao thông tại khu vực tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia;
- Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa;
- Thành viên Ban điều phối triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2050;
- Thành viên Ban Chỉ đạo điều hành giá;
- Trưởng Ban Chỉ đạo về phát triển bền vững ngành GTVT.

5. Thứ trưởng Nguyễn Nhật

a) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực công tác:

- Quản lý nhà nước về lĩnh vực đường thủy nội địa, vận tải, an toàn giao thông đường thủy nội địa;
- Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa, bao gồm cả kế hoạch quản lý, bảo trì;
- Tài chính - kế toán; dự toán và quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước; quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành;
- Kinh tế GTVT;
- Cơ chế, chính sách chung về giao thông địa phương, giao thông nông thôn
- miền núi;
- Cơ chế, chính sách chung về các dự án BOT, BT, BTO, PPP;
- Phụ trách theo dõi khu vực đồng bằng sông Cửu Long⁴; chuẩn bị đầu tư và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông tại khu vực được

⁴ Bao gồm các tỉnh, thành phố: Cần Thơ, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Trà Vinh, Hậu Giang, Sóc Trăng, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Bạc Liêu và Cà Mau.

phân công; một số dự án xây dựng kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các dự án khác do Bộ trưởng phân công (chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Là đầu mối trong quan hệ với WB;

- Theo dõi và chỉ đạo chung việc triển khai thực hiện Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;

- Theo dõi và chỉ đạo chung việc triển khai thực hiện quy hoạch đường ven biển.

b) Giúp Bộ trưởng các công tác:

- Chỉ đạo chung công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch và các đề án khác; phổ biến, giáo dục pháp luật; giám định tư pháp;

- Công tác giải quyết chất vấn của đại biểu Quốc hội và kiến nghị của cử tri;

- Chỉ đạo xây dựng cơ chế đột phá huy động nguồn vốn và triển khai thực hiện các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông;

- Quản lý nhà nước về đấu thầu; giám sát, đánh giá đầu tư chung toàn ngành;

- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực và phạm vi được phân công; theo dõi chung về hợp tác với Campuchia.

c) Theo dõi và chỉ đạo hoạt động của cơ quan, đơn vị: Vụ Tài chính, Vụ Đối tác công - tư, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Viện Chiến lược và Phát triển GTVT, Ban Quản lý dự án 7, Ban Quản lý các dự án đường thủy.

d) Thay mặt Bộ trưởng thực hiện chỉ đạo quản lý nhà nước đối với: Tổng công ty Đầu tư phát triển và Quản lý dự án hạ tầng giao thông Cửu Long và các doanh nghiệp trong lĩnh vực đường thủy nội địa.

đ) Theo dõi và phối hợp công tác với Hội Vận tải thủy nội địa, Hội Cảng - Đường thủy - Thềm lục địa Việt Nam.

e) Kiêm các chức danh:

- Tham gia Ban Chỉ đạo về tổ chức điều phối phát triển vùng kinh tế trọng điểm khu vực Nam bộ;

- Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

- Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về giảm nghèo bền vững;

- Thành viên Ban Chỉ đạo công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn;

- Thành viên Ủy ban bảo vệ môi trường sông Cầu, Ủy ban bảo vệ môi trường sông Nhuệ - sông Đáy;

- Ủy viên Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước;
- Thành viên Ban Chi đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN và Cơ chế hải quan một cửa quốc gia;
- Thành viên Ủy ban sông Mê Công của Việt Nam;
- Trưởng Nhóm - Đồng Chủ tịch Hội đồng điều hành Nhóm tạo điều kiện thuận lợi giao thông thủy;
- Thành viên Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương; Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ GTVT.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

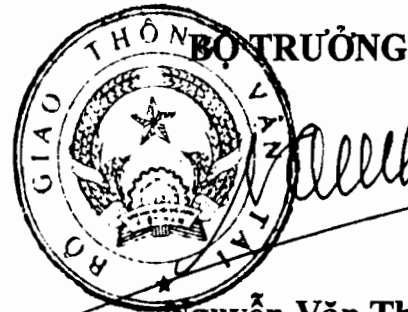
Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2406/QĐ-BGTVT ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc phân công nhiệm vụ Lãnh đạo Bộ.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các đồng chí Thứ trưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Giám đốc các Sở GTVT chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ban Bí thư TW Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Tổ chức TW;
- Ủy ban Kiểm tra TW;
- Văn phòng TW;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc CP;
- Đảng bộ Khối các cơ quan TW;
- Đảng bộ Khối doanh nghiệp TW;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng BCSD Bộ GTVT;
- Công đoàn GTVT Việt Nam;
- Đảng ủy Bộ; Công đoàn CQ Bộ;
- Đoàn TNCSHCM Bộ;
- Các Tổng công ty, Công ty trực thuộc Bộ;
- Các hội, hiệp hội ngành GTVT;
- Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TCCB_(LongKL-10).



Nguyễn Văn Thể

PHỤ LỤC 1

Danh mục các dự án do Lãnh đạo Bộ phụ trách

(Ban hành theo Quyết định số 166 /QĐ-BGTVT ngày 29 /01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TT	Danh mục dự án	Thứ trưởng phụ trách
1	Dự án đầu tư xây dựng cầu Đắk Đang, tỉnh Đắk Nông (biên giới Việt Nam - Campuchia)	Nguyễn Ngọc Đông
2	Dự án đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương	
3	Các dự án cải tạo, mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 1 (đoạn Bình Thuận – Đồng Nai)	
4	Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (BOT)	
5	Dự án Quốc lộ 22 và Quốc lộ 22B đoạn Gò Dầu - Xa Mát	
6	Dự án Quốc lộ 50 đoạn qua thành phố Hồ Chí Minh	
7	Các dự án Vành đai 3 TP. Hồ Chí Minh: đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch, Bến Lức - Quốc lộ 22 - Bình Chuẩn	
8	Dự án đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Mộc Bài	
9	Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 24 đoạn Km140+514-Km165, tỉnh Kon Tum	
10	Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 24 đoạn Thạch Trụ - Phổ Phong (Km0-Km8), tỉnh Quảng Ngãi	
11	Quốc lộ 25 (qua Phú Yên và Gia Lai)	
12	Dự án đầu tư xây dựng tuyến tránh thị xã Ninh Hòa (Km0+00 - Km2+897) và cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 26 đoạn Km3+411 - Km11+504 (tỉnh Khánh Hòa) & đoạn Km91+383 - Km98+800 (tỉnh Đắk Lắk) theo hình thức hợp đồng BOT	
13	Quốc lộ 27 (Ninh Thuận, Lâm Đồng, Đắk Lắk)	
14	Quốc lộ 28	
15	Quốc lộ 55 (Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Thuận, Lâm Đồng)	
16	Dự án ITS đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương	
17	Dự án xây dựng 2 nút giao giữa tuyến Tân Tạo - Chợ Đệm với Tỉnh lộ 10 và đường Trần Đại Nghĩa	
18	Dự án xây dựng 2,7 km đường nối từ Đại lộ Đông Tây đến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương	
19	Dự án Quốc lộ 61 đoạn Cái Tư - Gò Quao	
20	Dự án hành lang ven biển phía Nam - Giai đoạn 1	
21	Dự án xây dựng cầu Long Bình	

TT	Danh mục dự án	Thủ trưởng phụ trách
22	Dự án BOT Quốc lộ 91, Quốc lộ 91B	Nguyễn Ngọc Đông
23	Dự án Quốc lộ 91 đoạn Nguyễn Trung Trực - ngã ba Bến Thủy	
24	Dự án kiên cố hóa một số đoạn sạt lở trên Quốc lộ 91 (An Giang)	
25	Dự án đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu	
26	Dự án BOT cầu đường sắt Bình Lợi và cải tạo, nâng cấp luồng sông Sài Gòn đoạn từ cầu đường sắt Bình Lợi tới cảng Bến Súc	
27	Dự án cải tạo, nâng cấp, hiện đại hóa đường sắt hiện có	
28	Dự án đường sắt tốc độ cao	
29	Dự án Trung tâm logistics Yên Viên	
30	Nhượng quyền khai thác đoạn đường sắt Đà Lạt - Trại Mát	
31	Công trình Xây dựng khôi phục cầu Đồng Nai Lớn (Cầu Ghềnh)	
32	Dự án xây dựng trụ sở Bộ GTVT	
33	Dự án Cầu Việt Trì - Ba Vi nối Quốc lộ 32 với Quốc lộ 32C	
34	Dự án cầu Bạch Đằng	
35	Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long	
36	Dự án đường Sa Pa - thành phố Lào Cai	
37	Dự án cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn	
38	Dự án BOT Quốc lộ 37 đoạn nối đường cao tốc Hà Nội - Lạng Sơn với cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên	
39	Dự án BOT Quốc lộ 31 đoạn Bắc Giang - Chũ	
40	Dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 3 đoạn Hà Nội - Thái Nguyên	
41	Dự án cầu cạn đoạn Mai Dịch - Nam Thăng Long	
42	Dự án Nút giao cầu Thanh Trì với Quốc lộ 5	
43	Dự án tín dụng ngành cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ sử dụng vốn vay EDCF	
44	Dự án BOT Quốc lộ 18 đoạn Bắc Ninh - Uông Bí	
45	Dự án đường hành lang ven biển Quảng Ninh - Nghi Sơn	
46	Dự án đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn	

TT	Danh mục dự án	Thứ trưởng phụ trách
47	Dự án cao tốc Hải Phòng - Ninh Bình	Nguyễn Văn Công
48	Dự án BOT Quốc lộ 38 (nối Quốc lộ 1 và Quốc lộ 5)	
49	Dự án Quốc lộ 10 đoạn Quán Toan - Cầu Nghìn, thành phố Hải Phòng	
50	Dự án Quốc lộ 10 đoạn tránh Thị trấn Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	
51	Dự án tuyến tránh Phủ Giầy (đoạn từ xã Lương Yên đi Ngã ba Vàng), Quốc lộ 37B, tỉnh Nam Định	
52	Dự án tuyến tránh Khu di tích Đền Trần thuộc Quốc lộ 38B (từ Hà Nam đến Quốc lộ 21)	
53	Dự án đường nối cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Cầu Giẽ - Ninh Bình	
54	Dự án cầu Thịnh Long	
55	Dự án cầu Hưng Hà	
56	Dự án Phát triển các hành lang đường thủy và logistics khu vực phía Nam do World Bank tài trợ.	
57	Dự án QL.37 đoạn qua TP Hải Phòng	
58	Dự án QL.21B đoạn Ba Đa – Chợ Dầu, tỉnh Hà Nam	
59	Dự án QL.38B đoạn qua tỉnh Hà Nam và tỉnh Nam Định	
60	Dự án QL.37 đoạn qua tỉnh Thái Bình	
61	Dự án QL.37 đoạn Km23-Km47, tỉnh Hải Dương	
62	Dự án QL.2C đoạn qua tỉnh Vĩnh Phúc	
63	Dự án tín dụng ngành GTVT để cải tạo mạng lưới đường Quốc gia lần thứ 2 sử dụng vốn vay JICA (bao gồm 23 cầu bổ sung)	Lê Đình Thọ
64	Dự án tín dụng ngành GTVT giai đoạn 3	
65	Các dự án đường Hồ Chí Minh (không bao gồm các dự án sử dụng vốn dự) đoạn Pác Bó - Hòa Lạc, đoạn qua Tây Nguyên, Rạch Sỏi - Bến Nhất - Gò Quao, Mỹ An - Cao Lãnh, cầu Năm Căn, cầu Hòa Trung	
66	Dự án đường cao tốc đoạn Vinh - Hà Tĩnh (nút Hàm Nghi)	
67	Dự án đường cao tốc đoạn Hà Tĩnh (nút Hàm Nghi) - Vũng Áng	
68	Dự án xây dựng hầm Hải Vân 2 (giai đoạn 1): sửa chữa đường đèo và bảo trì hầm Hải Vân 1	
69	Dự án Trung tâm điều hành hệ thống ITS khu vực phía Bắc	
70	Dự án Quản lý tài sản đường bộ (VRAMP)	
71	Dự án Quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP)	

TT	Danh mục dự án	Thủ trưởng phụ trách
72	Dự án đầu tư xây dựng các cầu dân sinh miền núi phía Bắc, miền Trung, Tây Nguyên	Lê Đình Thọ
73	Các dự án an toàn giao thông đường bộ do Tổng cục ĐBVN làm Chủ đầu tư như các dự án cải tạo điểm đen, sửa chữa mặt đường...	
74	Dự án tuyến Quốc lộ 19 đoạn từ cảng Quy Nhơn đến Quốc lộ 1A	
75	Quốc lộ 29 (Phú Yên)	
76	Quốc lộ 40B (Từ Quảng Nam đến Kon Tum)	
77	Dự án Quốc lộ 1D (Từ Ngã ba Phú Tài đến Ngã ba Long Vân)	
78	Dự án đường cao tốc Phan Thiết - Nha Trang	
79	Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Cam Lộ - La Sơn - Túy Loan	
80	Dự án hầm Cù Mông, bổ sung vào dự án hầm đường bộ qua Đèo Cả	
81	Dự án hầm Hải Vân 2 (giai đoạn 2): xây dựng hầm Hải Vân 2	
82	Các dự án cải tạo, mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 1 (đoạn từ Thanh Hóa đến Ninh Thuận)	
83	Cầu Cửa Hội - thuộc đường ven biển Nghệ An - Hà Tĩnh	
84	Dự án đầu tư mở rộng Quốc lộ 217	
85	Dự án Quốc lộ 15	
86	Dự án đường vành đai phía Tây thành phố Thanh Hóa (Giai đoạn 1) đoạn Km0-Km6	
87	Dự án Quốc lộ 48 đoạn qua thị xã Thái Hòa (Km30 - Km45) tỉnh Nghệ An	
88	Dự án Quốc lộ 14B đoạn Túy Loan - cầu Hà Nha, Đà Nẵng và Quảng Nam	
89	Dự án đường cao tốc đoạn Ninh Bình – Nghi Sơn (Thanh Hóa)	
90	Dự án đường cao tốc đoạn Nghi Sơn (Thanh Hóa) - Vinh (Nghệ An)	
91	Dự án Quốc lộ 47 đoạn Km0-Km31+260, tỉnh Thanh Hóa	
92	Dự án BOT Quốc lộ 47, tỉnh Thanh Hóa	
93	Dự án BOT Quốc lộ 45, tỉnh Thanh Hóa	
94	Dự án xây dựng đường nối đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với Quốc lộ 1 - Giai đoạn 1 (Km0+00-Km5+00)	
95	Dự án đầu tư xây dựng Nhà để xe ô tô nhà ga T2 - Cảng hàng không quốc tế Nội Bài	
96	Dự án đầu tư xây dựng mở rộng nhà ga hành khách Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng	

TT	Danh mục dự án	Thủ trưởng phụ trách
97	Dự án đầu tư xây dựng nhà ga hành khách Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh	Lê Đình Thọ
98	Dự án đầu tư nhà để xe ô tô ga quốc nội - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất	
99	Dự án chuyển nhượng quyền khai thác Nhà ga T1 và sảnh E - Cảng hàng không quốc tế Nội Bài	
100	Dự án chuyển nhượng quyền khai thác Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc	
101	Dự án xây dựng cảng hàng không quốc tế Cát Bi	
102	Xây dựng hệ thống đường lăn và mở rộng sân đỗ máy bay - Cảng hàng không Phú Quốc	
103	Dự án QL8A đoạn Km0-Km37	
104	Dự án QL.8A đoạn Km37-Km85+200	
105	Dự án QL.49 đoạn Km63-Km78	
106	Dự án QL.49B	
107	QL.12A đoạn tránh nhà máy xi măng sông Gianh	Nguyễn Nhật
108	Dự án hành lang ven biển phía Nam - Giai đoạn 2	
109	Dự án kết nối khu vực trung tâm đồng bằng sông Mê Công gồm: cầu Cao Lãnh, cầu Vàm Cống, tuyến nối Cao Lãnh - Vàm Cống, tuyến tránh thành phố Long Xuyên và tuyến Mỹ An - Cao Lãnh	
110	Dự án Lộ Tẻ - Rạch Sỏi	
111	Dự án BOT Quốc lộ 1 tuyến tránh Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	
112	Dự án BOT Quốc lộ 62 đoạn Km3+900 - Km42+400, tỉnh Long An	
113	Dự án BOT Quốc lộ 60 đoạn nối cầu Rạch Miễu và cầu Cổ Chiên	
114	Dự án ODA cầu Đại Ngãi	
115	Dự án BOT cầu Châu Đốc	
116	Dự án BOT Quốc lộ 30 đoạn An Hữu - Cao Lãnh	
117	Dự án BOT tuyến tránh Sóc Trăng	
118	Dự án BOT mở rộng Quốc lộ 1 cửa ngõ phía bắc thị xã Bạc Liêu	
119	Dự án Quốc lộ 53 đoạn Long Hồ - Ba Si	
120	Dự án cầu Mỹ Thuận 2	

TT	Danh mục dự án	Thứ trưởng phụ trách
121	Dự án cầu Thái Hà	Nguyễn Nhật
122	Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng đồng bằng Sông Cửu Long (WB5)	
123	Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng đồng bằng Bắc Bộ (WB6)	
124	Hạng mục bổ sung kênh nối Đáy - Ninh Cơ (thuộc WB6)	
125	Dự án đầu tư cải tạo nâng cấp cửa Trà Lý, tỉnh Thái Bình	
126	Dự án cầu Rạch Miễu 2	

LN

PHỤ LỤC 2

**Danh mục các Dự án đầu tư sử dụng vốn dư
từ các dự án cải tạo, mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh qua Tây Nguyên**
(Ban hành theo Quyết định số 166 /QĐ-BGTVT ngày 24 /01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TT	Danh mục dự án	Thủ trưởng phụ trách
1	Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành - Đức Hòa	Nguyễn Ngọc Đông
2	Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh phía Tây thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	
3	Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn tránh qua thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	
4	Dự án cải tạo đường Hồ Chí Minh đoạn từ đường Đinh Tiên Hoàng nối với đường Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột	
5	Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14, đoạn qua thị xã Đồng Xoài đoạn Km113+779,42-Km122+230,26, tỉnh Bình Phước thuộc dự án đường Hồ Chí Minh	
6	Xây dựng tuyến tránh trung tâm thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk	
7	Dự án tuyến tránh TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum	
8	Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn tránh Chư Sê, tỉnh Gia Lai	
9	Nâng cao độ, mở rộng tuyến tránh thủy điện Plei Kong trên tuyến đường Hồ Chí Minh đoạn Tân Cảnh – KonTum, tỉnh KonTum.	
10	Dự án đường Hồ Chí Minh tuyến tránh thị trấn Ngân Sơn và thị trấn Nà Phặc	Nguyễn Văn Công
11	Dự án đường Hồ Chí Minh đoạn từ Chợ Mới - Chợ Chu (thuộc dự án đầu tư đoạn Chợ Mới - Ngã ba Trung Sơn)	
12	Dự án đường Hồ Chí Minh cầu Bình Ca và đường dẫn từ ngã ba Phú Thịnh - ngã ba Bình Ca	
13	Dự án thành phần tuyến đường kết nối giữa đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với Quốc lộ 1 (giai đoạn 2) thuộc dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn Đuan Vĩ - cửa phía Bắc và đoạn cửa phía Nam - Đốc Xây, tỉnh Ninh Bình	
14	Dự án đầu tư xây dựng 01 đơn nguyên bên phải cầu Gián Khẩu, Quốc lộ 1	
15	Dự án nâng cấp Quốc lộ 12B đoạn Tam Điệp - Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	

TT	Danh mục dự án	Thủ trưởng phụ trách
16	Dự án mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km947 - Km987 đầu tư theo hình thức BOT	Lê Đình Thọ
17	Xây dựng cầu vượt tại nút giao đường sắt chuyên dùng của nhà máy xi măng Bim Sơn với Quốc lộ 1 tại Km290+430	
18	Xây dựng cầu vượt tại nút giao tuyến đường Bim Sơn - Phố Cát - Thạch Quảng với Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc Nam và kết nối với đường Hồ Chí Minh.	
19	Xây dựng cầu vượt tại nút giao tuyến đường D4 thuộc khu kinh tế Đông Nam Nghệ An vượt Quốc lộ 1 cũ, đường sắt Bắc Nam và nối với Quốc lộ 1 mới tại Km439+900	
20	Xây dựng cầu vượt tại nút giao giữa tuyến Đường tỉnh 534 với đường sắt Bắc - Nam và Quốc lộ 1, kết nối với đường tránh thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	
21	Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Bắc, Nam thành phố Hà Tĩnh	
22	Dự án đầu tư xây dựng tuyến tránh Quốc lộ 1 đoạn qua thị xã Quảng Trị (hạng mục cầu Thành Cổ và đường dẫn)	
23	Dự án mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km1125-Km1153, tỉnh Bình Định đầu tư theo hình thức BOT	
24	Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D đoạn ngã ba Long Vân đến bến xe liên tỉnh, tỉnh Bình Định	
25	Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km1027-Km1045+780	
26	Dự án tuyến tránh QL.1 đoạn qua Đèo Con, tỉnh Hà Tĩnh	
27	Xây dựng thêm đơn nguyên cầu vượt nút giao QL1 và đường Nghi Sơn – Bãi Trành, tỉnh Thanh Hóa	
28	Xây dựng 02 cầu vượt trên QL1 tại các nút giao với QL1C và nút giao ngã ba Thành, tỉnh Khánh Hòa	
29	Xây dựng cầu vượt trục thông tại nút giao thông đường bộ, đường sắt tại vị trí giao cắt giữa nút giao QL1 và đường sắt Bắc – Nam với đường trục chính nối cảng Tam Hiệp với khu công nghiệp Chu Lai và đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Nam	
30	Dự án xây dựng cầu Cửa Hội trên QL8B, tỉnh Nghệ An – Hà Tĩnh	
31	Nâng cấp mở rộng QL8A đoạn nối QL1 cũ với QL1 mới, tỉnh Hà Tĩnh	
32	Nâng cấp mở rộng QL15B đoạn ngã ba Đồng Lộc – QL1, tỉnh Hà Tĩnh	
33	Xây dựng cầu Đà Rằng, cầu sông Chùa trên QL1, tỉnh Phú Yên	
34	Dự án mở rộng QL1 đoạn qua Quảng Ngãi (Km1051-Km1055), tỉnh Quảng Ngãi	

TT	Danh mục dự án	Thủ trưởng phụ trách
35	Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Năm Căn - Đất Mũi	Nguyễn Nhật
36	Dự án mở rộng 7 cầu trên QL1A đoạn qua tỉnh Tiền Giang	
37	Mở rộng tuyến tránh QL.1 đoạn qua TP Tân An, tỉnh Long An	

Handwritten mark

PHỤ LỤC 3

Danh mục các Dự án trọng điểm do Lãnh đạo Bộ phụ trách hoặc theo dõi (đối với dự án do địa phương làm chủ đầu tư)

(Ban hành theo Quyết định số 166 /QĐ-BGTVT ngày 24 /01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TT	Danh mục dự án	Thứ trưởng phụ trách
1	Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Thanh Hóa - Cần Thơ (38 dự án, không bao gồm dự án Hàm Đèo Cả và tuyến tránh Cai Lậy - Tiền Giang)	<i>Các dự án cụ thể trên Quốc lộ 1 nếu chưa có trong danh mục dự án phân công tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 thì dự án thuộc địa bàn Thứ trưởng nào theo dõi thì Thứ trưởng đó phụ trách.</i>
2	Dự án Đường Hồ Chí Minh	<i>Thứ trưởng Lê Đình Thọ chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá, tổng hợp chung các dự án thuộc Đường Hồ Chí Minh. Các dự án cụ thể trên Đường Hồ Chí Minh nếu chưa có trong danh mục dự án phân công tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 thì dự án thuộc địa bàn Thứ trưởng nào theo dõi thì Thứ trưởng đó phụ trách.</i>
3	Đường vành đai III Hà Nội (giai đoạn 2)	Nguyễn Ngọc Đông
4	Cầu Thanh Trì và tuyến phía Nam đường Vành đai III - Hà Nội	
5	Dự án đường sắt đô thị Hà Nội tuyến Cát Linh - Hà Đông	
6	Các Dự án đường sắt đô thị do TP. Hà Nội làm chủ đầu tư	
7	Đường cao tốc TP. HCM - Long Thành - Dầu Giây	
8	Đường cao tốc TP. HCM - Trung Lương	
9	Đường cao tốc Bến Lức - Long Thành	
10	Đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết	
11	Dự án đường sắt quốc gia kết hợp đô thị Hà Nội tuyến số 1 (Yên Viên - Ngọc Hồi)	

TT	Danh mục dự án	Thứ trưởng phụ trách
12	Dự án Đường sắt Yên Viên - Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân	Nguyễn Ngọc Đông
13	Các Dự án đường sắt đô thị do TP. Hồ Chí Minh làm chủ đầu tư	
14	Đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên (Quốc lộ 3 mới): giai đoạn 1 và 2	Nguyễn Văn Công
15	Dự án BOT Hà Nội - Bắc Giang	
16	Đường cao tốc nối thành phố Hạ Long với cầu Bạch Đằng	
17	Dự án đầu tư xây dựng đường Hòa Lạc - Hòa Bình và cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Xuân Mai - Hòa Bình	
18	Thái Nguyên - Chợ Mới (Bắc Kạn) và nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 3 đoạn Km75 - Km100	
19	Đường Láng - Hòa Lạc	
20	Đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình	
21	Đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai	
22	Cầu Nhật Tân và đường nối Nhật Tân - Nội Bài	
23	Đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng	
24	Đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện, TP Hải Phòng	
25	Cảng Cái Mép - Thị Vải	
26	Cảng cửa ngõ Quốc tế Hải Phòng (Dự án Cảng Lạch Huyện)	
27	Luồng vào sông Hậu (giai đoạn 2, sử dụng nguồn vốn dư của giai đoạn 1)	
28	Hầm đường bộ qua Đèo Cả	
29	Đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	
30	Cảng Hàng không Phú Quốc	
31	Nhà ga T2 – Cảng hàng không quốc tế Nội Bài	
32	Cảng hàng không quốc tế Long Thành	

TT	Danh mục dự án	Thứ trưởng phụ trách
33	Đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ (giai đoạn 2)	Nguyễn Nhật
34	Đường cao tốc Trung Lương - Mỹ Thuận	
35	Luồng vào sông Hậu (giai đoạn 1)	
36	Nâng cấp tuyến Kênh Chợ Gạo - Giai đoạn 1	
37	Nâng cấp tuyến Kênh Chợ Gạo - Giai đoạn 2	



PHỤ LỤC 4

Danh mục các dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020
(Ban hành theo Quyết định số 166 /QĐ-BGTVT ngày 24/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TT	Danh mục dự án	Thủ trưởng phụ trách
1	Dự án đoạn Vĩnh Hảo - Phan Thiết	Nguyễn Ngọc Đông
2	Dự án đoạn Phan Thiết - Dầu Giây	
3	Dự án đoạn Cao Bồ - Mai Sơn	Nguyễn Văn Công
4	Dự án đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo	
5	Dự án đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45	Lê Đình Thọ
6	Dự án đoạn Quốc lộ 45 - Nghi Sơn	
7	Dự án đoạn Cam Lộ - La Sơn	
8	Dự án đoạn Nha Trang - Cam Lâm	
9	Dự án đoạn Nghi Sơn - Diễn Châu	Nguyễn Nhật
10	Dự án đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt	
11	Dự án cầu Mỹ Thuận 2	

PHỤ LỤC 5

Danh mục các dự án hoàn thành và đã quyết toán do Lãnh đạo Bộ phụ trách

(Ban hành theo Quyết định số 166 /QĐ-BGTVT ngày 24 /01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

TT	Danh mục dự án	Thứ trưởng phụ trách
12	Dự án đầu tư nâng cấp, cải tạo Quốc lộ 51 (BOT)	Nguyễn Ngọc Đông
13	Dự án đầu tư xây dựng cầu Đồng Nai mới (BOT)	
14	Dự án BT Quốc lộ 20 (Dầu Giây - Bảo Lộc)	
15	Dự án BOT Quốc lộ 20 (Bảo Lộc – Đ'Ran)	
16	Dự án BOT Quốc lộ 19 đoạn Km17+Km50 & đoạn Km108-Km131 (Bình Định và Gia Lai)	
17	Dự án xây dựng cầu Cổ Chiên	
18	Dự án Quốc lộ 1 đoạn qua Thành phố Tân An, tỉnh Long An	
19	Dự án Quốc lộ 50 đoạn Gò Công - Mỹ Tho	
20	Dự án BOT xây dựng cầu Mỹ Lợi	
21	Dự án cầu đường bộ Việt Trì	
22	Dự án xây dựng cầu Vĩnh Thịnh	
23	Dự án hầm chui Quốc lộ 6 - Nút giao Thanh Xuân	
24	Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 18 đoạn Uông Bí - Hạ Long	
25	Dự án tín dụng ngành GTVT để cải tạo mạng lưới đường Quốc gia lần thứ 1	Lê Đình Thọ
26	Dự án hầm đường bộ Đèo Ngang	
27	Dự án đường Nghi Sơn - Bãi Trành, tỉnh Thanh Hóa	
28	Các dự án an toàn giao thông đường bộ (sử dụng vốn JICA, WB do Ban 2 quản lý)	
29	Dự án Quốc lộ 50 đoạn Mỹ Lợi - Gò Công	Nguyễn Nhật
30	Dự án Quốc lộ 80 Mỹ Thuận - Vàm Cống	
31	Dự án tuyến N2 Củ Chi - Đức Hòa, Thạch Hóa - Mỹ An	
32	Dự án cầu Cần Thơ	
33	Dự án xây dựng tuyến Nam sông Hậu	

TT	Danh mục dự án	Thứ trưởng phụ trách
34	Dự án xây dựng tuyến Quản Lộ - Phụng Hiệp	Nguyễn Nhật
35	Dự án BOT Quốc lộ 38 từ cầu Yên Lệnh đến nút giao Vực Vòng	
36	Dự án BOT tuyến tránh Phú Lý	
37	Dự án cải tạo, mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 1 (đoạn Cần Thơ - Phụng Hiệp)	
38	Dự án Quốc lộ 91 đoạn Châu Đốc - Tịnh Biên	